TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25 /2025/QĐCNHGT-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 23 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án và các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện/đơn yêu cầu đề ngày 24/11/2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Đức T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05/12/2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1986;

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.

Đều trú tại: Thôn LS, xã Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành lập ngày 05 tháng 12 năm 2025 tại Toà án nhân dân khu vực 8 - Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05/12/2025 có đủ các quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 05/12/2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Vợ chồng anh T, chị H có 03 con chung là cháu Nguyễn Đức C, sinh ngày 17/7/2008; cháu Nguyễn Thị Phương Th, sinh ngày 14/7/2010 và cháu Nguyễn Đức C1, sinh ngày 29/11/2012. Hiện các cháu đang ở với anh T. Khi

ly hôn, vợ chồng anh T, chị H thống nhất giao cả 03 cháu C, Th, C1 cho anh Nguyễn Đức T chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 8 - Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 8 - Bắc Ninh;
- UBND xã Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Cường Dũng